

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96;

Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây Lắp Thành An 96 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2026;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được triệu tập họp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội với:

1. Tổng số cổ đông của Công ty là: **664** cổ đông cá nhân và tổ chức, sở hữu **12.419.787** cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó : - Cổ phần Vốn Nhà nước : **6.334.373** CP
- Cổ phần của Công đoàn cơ sở : **25.153** CP
- Cổ phần của cổ đông khác : **6.060.261** CP

2. Số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là: **54** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **8.789.604** cổ phần/12.419.787 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ: **70,8%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.



Trong đó : - Số cổ phần các cổ đông sở hữu : 7.388.170 CP
 - Số cổ phần ủy quyền : 1.401.434 CP

3. Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền dự Đại hội là: 508 cổ đông, sở hữu 3.630.183 cổ phần/12.419.787 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 29,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội chính thức tiến hành vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, số 02 Nguyễn Văn Trỗi, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã tập trung trí tuệ, làm việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc và với ý thức trách nhiệm cao. Sau khi thảo luận vào các báo cáo:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty CPXL Thành An 96 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội đã nhất trí thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2025 kế hoạch SXKD năm 2026 trên cơ sở báo cáo của HDQT đã được trình bày trước Đại hội, với các chỉ tiêu chủ yếu sau :

DVT: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1- Giá trị sản xuất	3.858.928.498	4.250.000.000
2- Vốn điều lệ tại DN	124.197.870	141.650.502
3- Tổng Doanh thu	3.360.697.839	3.700.000.000
4- Lợi nhuận trước thuế	34.229.797	37.000.000
5- Lợi nhuận sau thuế	26.844.390	29.600.000
6- Tỷ lệ chi trả cổ tức	65% LNST	65% LNST

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Nhất trí thông qua báo cáo kết quả đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2025 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2026.

(Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát.

(Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Nhất trí thông qua Tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025; Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2026, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	
		Tỷ lệ trích quỹ	Thành tiền
- Lợi nhuận trước thuế	34.229.797		37.000.000
- Thuế thu nhập DN	7.385.407		7.400.000
- Lợi nhuận sau thuế (L-T)	26.844.390		29.600.000
- Lợi nhuận chưa PP năm 2024	5.813		
- Chia cổ tức	17.452.632	65%LNST	19.240.000
- Trích quỹ đầu tư phát triển	3.222.024	12%LNST	3.552.000
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	5.772.794	21,5%LNST	6.364.000
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	402.753	1,5%LNST	444.000
- Tỷ lệ chia cổ tức	65% LNST		65% LNST

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5: Nhất trí thông qua tờ trình v/v chia cổ tức cho các cổ đông và phân phối lợi nhuận năm 2025.

ĐVT: 1.000 đồng

1. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025	34.229.797
2. Nộp thuế TNDN	7.385.407
3. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (Đạt 0,8%/D/thu)	26.844.390
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024	5.813
5. Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (5) = (3)+(4)	26.850.203
6. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm	26.850.203
Trong đó:	
6.1. Chia cổ tức bằng cổ phiếu (65%LNST~14,05%)	17.452.632
- Cổ tức phần vốn nhà nước (6.334.373 CP)	8.901.238
- Cổ tức phần vốn Công đoàn (25.153 CP)	35.346
- Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (6.060.261 CP)	8.516.048
6.2. Trích lập các quỹ (35%LNST)	9.397.571
- Quỹ đầu tư phát triển	3.222.024
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.772.794
- Quỹ khen thưởng BĐH	402.753

3100543
 NG TY
 IN XÂY L
 ANH AN
 96
 HAU-TP

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6: Nhất trí Thông qua tờ trình v/v Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025:

(Nội dung chi tiết theo tài liệu đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7: Nhất trí Thông qua tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2026

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty được lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban nhà nước chấp thuận để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2026 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8: Nhất trí Thông qua tờ trình v/v quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và phương án tiền lương, thưởng, thù lao của HĐQT Ban kiểm soát năm 2026.

Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025:

Tiền lương của chủ tịch HĐQT:	564.805.944 đồng
Tiền lương của thành viên HĐQT:	2.144.888.585 đồng
Tiền lương của Ban kiểm soát	631.905.195 đồng
Thù lao của TV HĐQT không chuyên trách:	129.407.226 đồng
Thù lao của BKS không chuyên trách:	10.909.092 đồng

Tổng cộng: 3.481.916.042 đồng

- Phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026

Tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước hiện hành về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức, mức chi tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát theo quy định pháp luật hiện hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 8.789.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9: Giao Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 10: Giao Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội, bảo đảm theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty
(đăng tại Website Công ty);
- HĐQT, BKS;
- UBCKNN; HNX;
- Lưu: VT, HĐQT.



Phan Xuân Bằng



BÁO CÁO

Kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2025 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2026

Thực hiện Điều lệ, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CPXL Thành An 96 năm 2025;

Căn cứ vào quy chế Quản lý Đầu tư trang bị xe máy thi công của Công ty đã ban hành;

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026;

Căn cứ vào kết quả thực hiện đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2025 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2026,

Hội đồng Quản trị Công ty CPXL Thành An 96 báo cáo kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2025 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2026 như sau:

I. Kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2025:

1. Kết quả thực hiện đầu tư: 58,641 tỷ đồng

1.1. Về XDCB: Trong năm Công ty đầu tư 01 hạng mục gồm: Công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở XN36 với giá trị là 12,596 tỷ đồng.

1.2. Về đầu tư XMTB, dụng cụ quản lý:

Trong năm, Công ty đã đầu tư tổng cộng 20 danh mục XMTB với giá trị 46,045 tỷ đồng, bao gồm:

- Phương tiện vận tải: 04 danh mục (02 Sà lan; 02 xe bơm bê tông).
- Máy móc thiết bị: 16 danh mục (02 máy bẻ đai tự động, 04 máy đào, 02 máy phát điện; 01 Gàu nghiền đá lắp máy đào Volvo 360; 04 thiết bị vệ tinh, 01 thiết bị đo hồi âm, 01 bộ thiết bị phòng thí nghiệm và 01 máy photocopy.

(Có bảng chi tiết kèm theo tại phụ lục 01/KQĐT-2025)

2. Kết quả thanh xử lý và bán tài sản thu hồi vốn:

Theo đề nghị của các đơn vị, Công ty đã báo cáo đề nghị Tổng Công ty cho phép thanh xử lý tài sản loại khỏi biên chế gồm 23 danh mục để bán thanh lý. Số Xe máy - Thiết bị như trên đã được Công ty bán thu hồi và đấu giá thanh lý tài sản với tổng số tiền là: 160,75 triệu đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 02/KQTXL-2025)

3. Đánh giá chung về kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản:

- Công tác đầu tư TSCĐ đảm bảo nhu cầu nơi ở làm việc cho CB, CNV và tăng năng lực sản xuất theo nhu cầu của đơn vị, quá trình đầu tư thực hiện theo đúng trình tự thủ tục, đúng quy chế đã ban hành. Sau đầu tư đơn vị quản lý sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả làm việc.

- Công tác thanh xử lý TSCĐ được tổ chức đấu giá bán thu hồi vốn đúng theo quy định.

II. Kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2026:

1. Kế hoạch đầu tư: Giá trị dự kiến 158,435 tỷ

1.1. Đầu tư XDCB:

Trong năm 2026, dự kiến cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở cơ quan Công ty và các đơn vị thành viên trong toàn Công ty, với giá trị dự kiến là: 5,0 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2026)

1.2 Đầu tư khai thác mỏ: Dự án Mỏ đá Suối Mơ (giai đoạn 2):

Mỏ đá suối mơ hết hạn cấp phép với diện tích 3,3ha, Công ty đã làm các thủ tục xin cấp phép giai đoạn 2 với diện tích 3,45ha. Công ty tiếp tục bám nắm các cơ quan chức năng để được gia hạn cấp phép. Dự kiến khi được gia hạn cấp giấy phép khai thác Công ty sẽ phải đầu tư thiết bị, đường trạm để đảm bảo vận hành khai thác đúng theo quy định đã được cơ quan chức năng phê duyệt.

Kế hoạch đầu tư thiết bị, hạ tầng Mỏ đá Suối Mơ (giai đoạn 2) dự kiến là: 16 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2026)

1.3. Đầu tư XMTB: Để tăng năng lực sản xuất, căn cứ kế hoạch biện pháp, tiến độ các công trình, dự án đang và chuẩn bị thi công. Theo đề nghị của các đơn vị năm 2026. Hội đồng Quản trị dự kiến đầu tư gồm: 96 danh mục phương tiện, máy móc thiết bị với tổng giá trị đầu tư dự kiến: 132,435 tỷ đồng. Các loại phương tiện, máy móc thiết bị đầu tư để thi công khẩn cấp, công trình giao thông và các công trình trọng điểm và một số dự án triển khai sắp tới.

1.4. Đầu tư phần mềm quản lý: Để tăng năng lực quản lý, kiểm soát toàn diện các hoạt động của Công ty theo hướng số hóa và tự động hóa các quy trình nhằm đạt hiệu quả hơn trong công tác quản lý. Hội đồng Quản trị dự kiến đầu tư phần mềm quản lý Bravo, với giá trị là: 5 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2026)

2. Kế hoạch thanh xử lý tài sản:

Trong năm 2026, Công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ các Dự án công trình theo tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư, số XMTB cũ hư hỏng Công ty đã rà soát và tổ chức thanh lý trong năm 2025. Do đó năm 2026 Công ty không có kế hoạch thanh lý tài sản.

Trên đây là báo cáo kết quả đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2025, kế hoạch đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.





KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TSCĐ 2025

(Kèm theo báo cáo số: 02/BCĐT-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2026)

TT	TÊN THIẾT BỊ XE MÁY	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Chất lượng	Xuất xứ	Số lượng	Tổng cộng (số tiền) chưa bao gồm VAT	Nguồn vốn		Ghi chú
								Vay ngân hàng	Vốn chủ sở hữu	
	TỔNG CỘNG					21	58.641.296.263	14.000.000.000	44.641.296.263	
A	XÂY DỰNG CƠ BẢN					1	12.596.803.602	0	12.596.803.602	
1	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở XN36	HM				1	12.596.803.602		12.596.803.602	XN36
B	XE MÁY - THIẾT BỊ					20	46.044.492.661	14.000.000.000	32.044.492.661	
II	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI					4	14.612.737.104	0	14.612.737.104	
1	Xe bơm bê tông BKS 74A-35872	chiếc	cản dài 43m	Đã qua SD	TQ	1	2.223.464.108		2.223.464.108	CNQT
2	Xe bơm bê tông BKS 74A-38446	chiếc	cản dài 43m	Đã qua SD	TQ	1	3.973.427.070		3.973.427.070	CNQT
3	Sà lan Thành Tuyên 11 - 660 tấn - ĐNa-0741	chiếc	660 tấn	Đã qua SD	VN	1	3.689.420.000		3.689.420.000	CNQT
4	Sà lan 709,4 tấn - Thành An 26 - QT1863	chiếc	709,4 tấn	Đã qua SD	TQ	1	4.726.425.926		4.726.425.926	CNQT
III	MÁY MÓC THIẾT BỊ					16	31.431.755.557	14.000.000.000	17.431.755.557	
1	Máy bê đai tự động đứng TH	chiếc	Thép 6-8	Mới 100%	VN	1	67.083.334		67.083.334	CNQT
2	Máy bê đai tự động đứng TH	chiếc	Thép 6-8	Mới 100%	VN	1	67.083.334		67.083.334	CNQT
3	Máy đào bánh xích Liugong BKS 73CD-006.70	chiếc	gầu 2m3	Mới 100%	TQ	1	7.189.037.037	3.500.000.000	3.689.037.037	CNQT
4	Máy đào bánh xích Liugong BKS 73CD-006.91	chiếc	gầu 2m3	Mới 100%	TQ	1	7.189.037.037	3.500.000.000	3.689.037.037	CNQT
5	Máy đào bánh xích Liugong BKS 73CD-006.87	chiếc	gầu 2m3	Mới 100%	TQ	1	7.189.037.037	3.500.000.000	3.689.037.037	CNQT
6	Máy đào bánh xích Liugong BKS 73CD-006.90	chiếc	gầu 2m3	Mới 100%	TQ	1	7.189.037.037	3.500.000.000	3.689.037.037	CNQT
7	Gầu nghiền đá lắp máy đào Volvo 360	chiếc	Gầu 0,9m3	Mới 100%	TQ	1	579.000.000		579.000.000	Hóc Tra
8	Máy phát điện	chiếc	200KVA	Mới 100%	TQ	1	700.000.000		700.000.000	CNQT
9	Máy phát điện	chiếc	37KVA	Đã qua SD	TQ	1	224.814.815		224.814.815	XN54
10	Máy định vị vệ tinh i83 GNSS, hiệu CHC	chiếc		Mới 100%	TQ	1	77.000.000		77.000.000	CNQT
11	Máy định vị vệ tinh Ibase GNSS, hiệu CHC	chiếc		Mới 100%	TQ	1	69.000.000		69.000.000	CNQT
12	Máy đo sâu hồi âm CHC NAV D390	chiếc		Mới 100%	TQ	1	185.000.000		185.000.000	CNQT
13	Máy định vị vệ tinh i83 GNSS, hiệu CHC	chiếc		Mới 100%	TQ	1	69.500.000		69.500.000	XN54
14	Máy định vị vệ tinh i83 GNSS, hiệu CHC	chiếc		Mới 100%	TQ	1	69.500.000		69.500.000	XN54
15	Thiết bị phòng thí nghiệm	bộ		Mới 100%	TQ	1	479.200.000		479.200.000	Phòng TN
16	Máy photocopy Sharp	chiếc		Mới 100%	TQ	1	88.425.926		88.425.926	XN54

ĐVT: đồng

KẾT QUẢ THANH XỬ LÝ VÀ BÁN TSCĐ THU HỒI VỐN NĂM 2025

(Kèm theo báo cáo số: 02/BCĐT-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2026)

TT	TÊN TBXM, CHUNG LOẠI, NHÃN HIỆU	Số thẻ	ĐVT	Số lượng	Năm SX	Năm SD	Nguyên Giá	Giá trị còn lại	Đơn vị tính: đồng	
									Giá trị đầu giá	Ghi chú
I	Phương tiện vận tải						3.381.256.440		120.000.000	
1	Tàu kéo TK11-12-14.VR-SI	573	chiếc	1	2015	2015	3.381.256.440		120.000.000	
II	Thiết bị làm đất						868.181.818		26.000.000	
1	Máy ủi bánh xích D50P-15	523	chiếc	1	1971	2015	550.000.000		16.000.000	
2	Máy đào bánh xích PC78US-5	570	chiếc	1	1999	2015	318.181.818		10.000.000	
III	Thiết bị làm bê tông						314.500.000		4.000.000	
1	Máy trộn bê tông JZC350	668	chiếc	1	2016	2017	78.000.000		1.000.000	
2	Máy trộn bê tông JZC350	669	chiếc	1	2016	2017	78.000.000		1.000.000	
3	Máy trộn bê tông JZC350	678	chiếc	1	2017	2017	79.250.000		1.000.000	
4	Máy trộn bê tông JZC350	679	chiếc	1	2017	2017	79.250.000		1.000.000	
IV	Thiết bị đo đạc						436.909.091		500.000	
1	Máy toàn đạc điện tử TC 407	232	chiếc	1	2007	2007	127.000.000		100.000	
2	Máy toàn đạc điện tử Zoom 10,2"	701	chiếc	1	2.021	2.021	86.363.636		100.000	
3	Máy toàn đạc điện tử TCR402	592	chiếc	1	2016	2016	86.000.000		100.000	
4	Máy toàn đạc điện tử TC402	591	chiếc	1	2016	2016	74.545.455		100.000	
5	Máy toàn đạc điện tử GTS-102N	607	chiếc	1	2016	2016	63.000.000		100.000	
V	Thiết bị khác						694.963.637		9.650.000	
1	Búa đập thủy lực NB-140	401	chiếc	1	2013	2013	180.000.000		500.000	
2	Búa đập thủy lực NB-140	362	chiếc	1	2012	2012	171.545.455		500.000	
3	Búa thủy lực TNP	620	chiếc	1	2005	2005	81.818.182		500.000	
4	Máy cắt, uốn sắt GS 40	626	chiếc	1		2016	40.000.000		500.000	
5	Thiết bị phòng thí nghiệm			1						
+	Máy kéo vụn năng		chiếc		2011	2011	187.600.000		7.200.000	
+	Máy trộn vữa xi măng		chiếc		2011	2011	15.800.000		150.000	
+	Máy dẫn tạo mẫu vữa xi măng		chiếc		2011	2011	12.800.000		150.000	
+	Bàn rung bê tông		chiếc		2011	2011	5.400.000		150.000	
VI	Thiết bị quản lý Văn phòng						265.293.546		600.000	
1	Máy photocopy 2058	468	chiếc	1		2014	35.639.000		100.000	
2	Máy photocopy 2060 CPS	546	chiếc	1		2015	48.909.091		100.000	
3	Máy photocopy IR2520	568	chiếc	1		2017	44.545.455		100.000	
4	Máy photocopy Canon IR2525	645	chiếc	1		2016	44.236.364		100.000	
5	Máy photocopy Canon IR 2520W	635	chiếc	1		2017	36.963.636		100.000	
6	Máy photocopy MP5002	670	chiếc	1		2015	55.000.000		100.000	
	TỔNG CỘNG			23			5.961.104.532		160.750.000	
	THUẾ GTGT 10%								16.075.000	
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ								176.825.000	



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TSCĐ NĂM 2026

(Kèm theo báo cáo số: 02/BCĐT-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2026)

Phụ lục số 03/KHĐT-2026

TT	TÊN THIẾT BỊ, XE MÁY	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Chất lượng	Xuất xứ	Số lượng	Tổng cộng	ĐVT: đồng		Ghi chú
								Nguồn vốn		
								Vay tín dụng ngân hàng	Vốn chủ sở hữu	
	TỔNG CỘNG					99	158.435.000.000	72.590.000.000	85.845.000.000	
I	XÂY DỰNG CƠ BẢN					1	5.000.000.000	0	5.000.000.000	
1	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở Công ty 96 và các đơn vị thành viên	HM			VN	1	5.000.000.000		5.000.000.000	
II	MỎ KHOÁNG SẢN					1	16.000.000.000	8.000.000.000	8.000.000.000	
1	Mỏ đá Suối Mơ (GD 2)	HM				1	16.000.000.000	8.000.000.000	8.000.000.000	
III	XE MÁY - THIẾT BỊ					96	132.435.000.000	64.590.000.000	67.845.000.000	
*	Phương tiện vận chuyển					26	63.100.000.000	34.415.000.000	28.685.000.000	
1	Xe ô tô chỉ huy 7 chỗ	Chiếc	7 chỗ	Mới 100%	VN	1	1.350.000.000	540.000.000	810.000.000	
2	Tàu kéo các loại >500CV -1000CV	Chiếc	>500CV -1000CV	Đã qua SD	VN	2	16.000.000.000	8.000.000.000	8.000.000.000	
3	Sà lan 400 - 3000 tấn	Chiếc	400 - 3000 tấn	Đã qua SD	VN	4	30.000.000.000	18.000.000.000	12.000.000.000	
4	Xe chuyên dụng (xe bồn)	Chiếc	6-10m3	Đã qua SD	TQ, HQ	7	3.600.000.000	1.800.000.000	1.800.000.000	
5	Xe cẩu tải các loại	Chiếc	<10 tấn	Đã qua SD	TQ, HQ	4	6.100.000.000	3.050.000.000	3.050.000.000	
6	Xe bơm bê tông	Máy		Đã qua SD		1	1.550.000.000	775.000.000	775.000.000	
7	Xe tải ben tự đổ các loại	Chiếc	15 tấn	Đã qua SD	TQ, HQ	7	4.500.000.000	2.250.000.000	2.250.000.000	
*	Máy móc - thiết bị					70	69.335.000.000	30.175.000.000	39.160.000.000	
1	Máy bơm tĩnh bê tông	Chiếc		Đã qua SD	TQ, HQ	2	1.400.000.000	700.000.000	700.000.000	
2	Bơm cần phân phối bê tông	Chiếc	37m	Đã qua SD	TQ, HQ	1	1.500.000.000	750.000.000	750.000.000	
3	Thiết bị nâng hạ các loại	Chiếc	<2 tấn	Đã qua SD	TQ	1	1.000.000.000	500.000.000	500.000.000	
4	Cần trục bánh xích các loại	Chiếc	<100 tấn	Đã qua SD	Nhật	5	13.450.000.000	6.725.000.000	6.725.000.000	
5	Thiết bị đo đạc, vệ tinh... các loại	Chiếc		Mới 100%	TQ	3	500.000.000		500.000.000	
6	Máy đào bánh lốp các loại	Chiếc	<8m3	Đã qua SD	HQ	5	4.500.000.000	2.250.000.000	2.250.000.000	
7	Máy đào bánh xích các loại	Chiếc	<3m3	Đã qua SD	Nhật	12	25.000.000.000	12.500.000.000	12.500.000.000	
8	Máy ủi các loại	Chiếc	D5	Đã qua SD	Nhật, TĐ	2	2.800.000.000	1.400.000.000	1.400.000.000	
9	Xe lu rung các loại	Chiếc	25-30 tấn	Đã qua SD	Thụy điển	2	2.500.000.000	1.250.000.000	1.250.000.000	
10	Trạm trộn bê tông	Chiếc	<90m3	Đã qua SD	TQ	2	4.200.000.000	2.100.000.000	2.100.000.000	

Số : 01/BCHKS

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2026



BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở kế hoạch đã được Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên năm 2025 thông qua, Ban kiểm soát thực hiện nghiêm túc, trung thực, kiểm tra giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát giám sát hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban giám đốc để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty bao gồm các nội dung sau:

- Giám sát việc tuân thủ các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HDQT;
- Trong năm 2025, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HDQT và các cuộc họp khác của Công ty nhằm duy trì thường xuyên công tác giám sát và nắm bắt thông tin về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao cho;
- Định kỳ thực hiện việc kiểm tra thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty;
- Thực hiện các công tác khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Các phiên họp của Ban kiểm soát năm 2025:

Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp thường kỳ ba tháng một lần theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc được quy định tại Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động, chế độ làm việc của Ban Kiểm soát. Nội dung các phiên họp đều tập trung đánh giá, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty về:

- Tình hình thực hiện công tác Sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty;
- Đánh giá tình hình tài chính của Công ty;
- Các nội dung khác liên quan đến các hoạt động SXKD, đầu tư, tuyển dụng... của Công ty, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và đạt hiệu quả cao nhất.



3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện việc chi trả tiền lương và thù lao cho Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHCĐ năm 2025 đã thông qua. Tổng tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 là: 642,8 triệu đồng.

II. Kết quả công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính và quản lý các mặt công tác khác của Công ty năm 2025.

1. Kết quả giám sát thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty:

Năm 2025, tình hình kinh tế có nhiều khó khăn; lạm phát tăng cao, giá cả biến động liên tục, kinh tế trong nước tuy ổn định nhưng dự báo còn nhiều khó khăn thách thức; thời tiết diễn biến khó lường, giá cả thị trường biến động tăng cao so với giá hợp đồng thực hiện nên tiềm ẩn nhiều rủi ro, thử thách. Vật tư khoáng sản khan hiếm, ảnh hưởng tiến độ, hiệu quả thi công các công trình. Nhưng với sự điều hành tích cực, năng động, trách nhiệm, sự sát sao trong điều hành, tâm huyết với công việc của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm vượt khó, cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty và sự đồng thuận của quý cổ đông, Công ty đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả như sau:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong hoạt động SXKD:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện Kế hoạch (%)
Giá trị sản xuất	1.000 đ	3.850.000.000	3.858.928.498	100
Tổng vốn điều lệ tại DN	1.000 đ	124.197.870	124.197.870	100
Tổng doanh thu	1.000 đ	3.350.000.000	3.360.697.839	100
Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	33.500.000	34.229.797	102
Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	26.800.000	26.844.390	100
Tỷ lệ chia cổ tức	%	65% LNST (~14,03%)	65% LNST (~14,05%)	

2. Kết quả giám sát hoạt động công tác Tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA (Việt Nam). Tại báo cáo tài chính năm 2025, ý kiến của kiểm toán như sau:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty. Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán

CPA (Việt Nam) về tình hình tài chính của Công ty ngày 31/12/2025. Công ty thực hiện việc mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh một cách thường xuyên liên tục. Hệ thống các báo cáo được thực hiện mau chóng kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

- HĐQT, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2025 thông qua.
- Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong sản xuất. Từ đó, xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và điều hành thi công tất cả các công trình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng đáp ứng yêu cầu của các hợp đồng, hài lòng các chủ đầu tư, tạo thương hiệu riêng cho Thành An 96, góp phần đem lại hiệu quả nhất định.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty không nhận đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

III. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026:

Với kết quả đạt được và đúc rút kinh nghiệm trong công tác giám sát hoạt động SXKD, công tác tài chính và các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2026. Được sự ủng hộ, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và của các ngành, các cấp. Ban kiểm soát có nhiều thuận lợi để tiếp cận và triển khai các mặt công tác theo kế hoạch. Tuy nhiên các thành viên trong Ban kiểm soát do một số phải kiêm nhiệm nên công việc khi triển khai sẽ còn gặp nhiều khó khăn. Ban kiểm soát xây dựng phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, trong công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của Công ty.



- Trình thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

IV. Các đề xuất, kiến nghị:

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc, số liệu báo cáo tài chính năm 2025, Ban kiểm soát đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán;
2. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026.

Công tác giám sát trong điều kiện hết sức khó khăn, nhận thức rõ trách nhiệm của mình. Ban kiểm soát chúng tôi xin hứa với các quý cổ đông sẽ mang hết tinh thần trách nhiệm trong công tác, thực hiện tốt chức năng giám sát, với mục tiêu chung để Công ty nâng cao hiệu quả tổ chức, quản lý hoạt động, phát triển bền vững.

Chúng tôi cũng rất mong tiếp tục nhận được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Diệu Thúy

Số: 03 /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản liên quan;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật chứng khoán ban hành ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, phát huy tối đa nguồn lực và đảm bảo hỗ trợ triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Công ty CPXL Thành An 96), Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty CPXL Thành An 96 kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 xem xét và thông qua nội dung tăng vốn như sau:

I. Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp Thành An 96

2. Mã cổ phiếu: TA9

3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cp

5. Vốn điều lệ hiện tại: 124.197.870.000 đồng



- 6. Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- 7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 12.419.787 cổ phiếu
- 8. Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông hiện hữu.
- 9. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 14,05% (nghĩa là vào ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 14,05 cổ phiếu phát hành thêm).
- 10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 1.744.980 cổ phiếu (Một triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm tám mươi cổ phiếu).
- 11. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tính theo mệnh giá:** 17.449.800.000 đồng (Mười bảy tỷ, bốn trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng).
- 12. Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức:** Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- 13. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 là:** 141.647.670.000 đồng (Một trăm bốn mươi một tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).
- 14. Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- 15. Phương thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- 16. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.** Cổ phiếu trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- 17. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có):** Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 120 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là: $(120 \times 14,05)/100 = 16,86$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 16 cổ phiếu. Phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ là 0,86 cổ phiếu sẽ bị hủy.*
- 18. Thời gian dự kiến phát hành:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy

đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến từ Quý II/2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

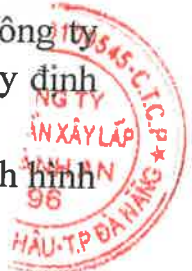
19. Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ("HNX") theo đúng quy định của Pháp luật.

20. Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty: Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

II. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định phương án phát hành cụ thể, triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty CPXL Thành An 96, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở hài hòa lợi ích của cổ đông, thực hiện các thủ tục có liên quan với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty CPXL Thành An 96 phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

- Quyết định thời gian phát hành và thực hiện việc phát hành phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty;
- Chủ động lựa chọn ngày chốt danh sách để thực hiện quyền phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện việc xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có);
- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết để thực hiện và hoàn thành thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;



- Thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Chủ động tiến hành các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Bằng